

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HC-PT

Ngày: 27/01/2022.

V/v khởi kiện quyết định giải quyết
kiếu nại trong lĩnh vực quản lý đất đai.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Bình;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tất Nam;

Ông Hồ Sỹ Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Nguyệt, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Ông Hoàng Minh Thành, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 100/2021/TLPT-HC ngày 17 tháng 3 năm 2021 về việc “Khởi kiện quyết định giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực quản lý đất đai”. Do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 342/2022/QĐPT-HC ngày 07 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Ngô XT, sinh năm 1939; địa chỉ: Khu dân cư ĐN, thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Hoàng ĐC, sinh năm 1953; địa chỉ: TĐT, phường SD, quận HB, thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Bà Vũ TMP – Luật sư Công ty Luật SL, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Địa chỉ: TK, phường YH, quận CG, thành phố Hà Nội; có mặt.

2. Người bị kiện:

2.1. Ủy ban nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn ĐC- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Vũ XQ- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2.2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn ĐC- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Vũ XQ- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2.3. Ủy ban nhân dân thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn VS- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn VB; vắng mặt.

2.4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

Ông Nguyễn VS- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn VB; vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần VĐ- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

4. Người kháng cáo: Ông Ngô XT.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo người khởi kiện trình bày: Gia đình ông Ngô XT có 510m² ao tại địa chỉ khu dân cư ĐN, thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Nguồn gốc 510m² là đất từ thời cha ông để lại, là quần thể đất thổ cư của cha ông để lại gồm đất ao, vườn, đất ở. Trước đây diện tích ao trên thuộc địa phận quản lý xã Tân Hưng, sau năm 1986 tách ra thành thị trấn VB. Trong giai đoạn chống Mỹ ao nhà ông XT và các hộ ông K, ông H, bà V được làm tuyến vận chuyển thủy đưa lương thực vào kho 402. Sau khi chiến tranh chống Mỹ chấm dứt kho lương thực xóa bỏ; năm 1980, các gia đình đã lấy lại ao và tu sửa bờ ao để nuôi cá. Thời điểm đó Hợp tác xã nông nghiệp ĐL xã TH đã không cho hộ ông XT đưa ao vào hợp tác xã nông nghiệp nên trong sổ địa chính xã TH lập năm 2005 không có tên ao của ông XT. Căn cứ nghị quyết ngày 03-3-1992 Hợp tác xã nông nghiệp thị trấn VB về việc giao đất ao lâu dài cho nhân dân làm nhà ở. Chính quyền và hợp tác xã đã lập Biên bản khảo sát ao và chuyển nhượng 510m² đất ao cho gia đình ông XT với đơn giá 800 đồng/m²; gia đình ông XT đã tuân thủ các quy định tham gia vào Biên bản khảo sát ao và đã nộp đủ tiền chuyển nhượng lâu dài. Để thực hiện nhu cầu đất làm nhà ở tại địa phương, Ủy ban nhân dân (UBND) huyện VB đã trình UBND thành phố Hải Phòng ban hành Quyết định số 1431/QĐ-UBND ngày 06-8-2007 về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất làm nhà ở và đấu giá quyền sử dụng đất vào mục đích làm nhà ở năm 2007 huyện VB. UBND thị trấn VB dự kiến thu hồi 6.746,5m² trong đó định thu 510m² của gia đình ông Ngô XT mà không thực hiện quy trình thu

hồi, bồi thường theo quy định của Nhà nước, ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi hợp pháp nên ông Ngô XT đã làm đơn khiếu nại đến UBND thị trấn VB. UBND thị trấn VB đã ban hành Quyết định số 14/QĐ-UB ngày 05-3-2019 về giải quyết khiếu nại (lần đầu). Quyết định số 14/QĐ-UB đã xác định “Nguồn gốc diện tích đất 510m², thuộc khu dân cư ĐN, thị trấn VB mà gia đình ông Ngô XT đang sử dụng là do UBND thị trấn quản lý và giao khoán sản phẩm cho gia đình ông Ngô XT theo Quyết định số 816/QĐ-UB ngày 03-8-1991 của UBND thành phố Hải Phòng. Việc đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở của ông Ngô XT là không có cơ sở theo quy định của Luật Đất đai 2013 và Nghị định số 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ”. Không đồng ý với Quyết định số 14/QĐ-UB ngày 05-3-2019 của UBND thị trấn VB, ngày 19-4-2019, ông Ngô XT đã khiếu nại đến Chủ tịch UBND huyện VB. Chủ tịch UBND huyện VB đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 3299/QĐ-UBND ngày 04-10-2019 công nhận và giữ nguyên Quyết định số 14/QĐ-UB ngày 05-3-2019 của UBND thị trấn VB. Không đồng ý với các quyết định giải quyết khiếu nại trên, ngày 13-3-2020 ông Ngô XT đã khởi kiện UBND huyện VB, UBND thị trấn VB và yêu cầu bồi thường thiệt hại ra Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng với những yêu cầu khởi kiện cụ thể như sau:

1. Hủy các quyết định: Hủy Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 05-3-2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn VB, VB, Hải Phòng về việc giải quyết khiếu nại lần đầu; Hủy Quyết định số 3299/QĐ-UBND ngày 04-10-2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng về việc giải quyết khiếu nại lần hai;

2. Tuyên UBND huyện VB đã có sai phạm không thực hiện hành vi hành chính là không thực hiện khoản 1 Điều 2 Quyết định 1431/QĐ-UBND ngày 06-8-2007 của UBND thành phố Hải Phòng.

3. Công nhận 510m² đất ao thuộc khu dân cư ĐN là đất ở của gia đình ông Ngô XT.

4. Buộc UBND huyện VB, Ủy ban nhân dân thị trấn VB và các cá nhân ông Nguyễn Văn Sơn, ông Trần VĐ phải bồi thường thiệt hại theo Luật Trách nhiệm bồi thường nhà nước cho ông Ngô XT.

Người bị kiện Chủ tịch UBND, UBND thị trấn VB, huyện VB do Chủ tịch UBND trình bày: UBND thị trấn VB đã thực hiện Quyết định số 1431/QĐ-UBND ngày 06-8-2007 của UBND thành phố Hải Phòng, đã tiến hành khảo sát, lập phương án bồi thường đã được phê duyệt và tổ chức thi hành. Các hộ dân đã tiến hành đấu giá và được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chỉ có 4 hộ trong đó có ông Ngô XT không đồng ý nên vụ việc kéo dài đến nay. Thực hiện Thông báo số 1833/TB-UBND ngày 20-11-2018 của UBND huyện VB về Kết

luận của Chủ tịch UBND huyện VB tại hội nghị tiếp công dân thị trấn VB ngày 15-11-2018 "giao cho UBND thị trấn kiểm tra thụ lý giải quyết khiếu nại lần đầu về nội dung xác định nguồn gốc đất của gia đình ông Ngô XT". Sau khi tiến hành xác minh nội dung khiếu nại, thu thập chứng cứ ngày 13-02-2019 tổ công tác đã có Văn bản số 01/BC-TXM về báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại của ông Ngô XT. Ngày 28-02-2019, Chủ tịch UBND thị trấn VB đã chủ trì đối thoại với ông Ngô XT và các đồng chí nguyên là lãnh đạo, cán bộ có liên quan nhưng không có kết quả. Căn cứ theo nội dung báo cáo của tổ công tác, biên bản hội nghị, tài liệu, chứng cứ có liên quan ngày 05-3-2019 Chủ tịch UBND thị trấn VB đã ban hành Quyết định số 14/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Ngô XT lần đầu kết luận: Nguồn gốc thửa đất ao có diện tích 510m² thuộc khu dân cư ĐN mà gia đình ông Ngô XT đang sử dụng là do UBND thị trấn VB quản lý và giao khoán cho gia đình ông Ngô XT sử dụng theo Quyết định số 816/QĐ-UB ngày 03-8-1991 của UBND thành phố Hải Phòng. Việc ban hành Quyết định số 14/QĐ-UBND là đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Ngô XT.

Người bị kiện Chủ tịch UBND, UBND huyện VB do người đại diện theo uỷ quyền trình bày: Diện tích 510m² đất ao mà gia đình ông Ngô XT sử dụng thuộc quyền quản lý của Hợp tác xã Nông nghiệp thị trấn VB và được Hợp tác xã nông nghiệp thị trấn VB giao quyền sử dụng để phát triển sản xuất nông nghiệp, thời gian giao đất 15 năm theo Nghị quyết của hợp tác xã. UBND thị trấn VB ban hành Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 05-3-2019 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Ngô XT là đúng quy định của pháp luật. UBND huyện VB ban hành Quyết định số 3299/QĐ-UBND ngày 04-10-2019 về việc giải quyết khiếu nại lần hai của ông Ngô XT là đúng thẩm quyền. Về nội dung: Không công nhận 510m² đất ao thuộc khu dân cư ĐN mà gia đình ông Ngô XT đang sử dụng là đất của ông cha để lại.

Quyết định số 1431/QĐ-UBND ngày 06-8-2007 của UBND thành phố Hải Phòng về phê duyệt kế hoạch sử dụng đất làm nhà ở và đấu giá quyền sử dụng đất làm nhà ở năm 2007 huyện VB. UBND huyện VB được phê duyệt tại 18 xã, thị trấn với tổng diện tích 100.481,1m² trong đó thị trấn VB được phê duyệt đấu giá đất 10 điểm với diện tích 6.224,5m², giao đất làm nhà ở 1 điểm, 4 hộ, diện tích 522m². Thực hiện Quyết định số 1431/QĐ-UBND, UBND huyện VB đã thành lập Hội đồng, Tổ công tác thực hiện bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng phục vụ công tác đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất cho nhân dân làm nhà ở. Công tác giải phóng mặt bằng được làm đồng loạt tại 18 xã, thị trấn. Khu đất do gia đình ông Ngô XT đang khởi kiện tại Tòa án cũng được UBND huyện VB triển khai thực hiện kiểm kê, lập phương án bồi thường, hỗ trợ năm 2007 và công khai đến với người dân theo quy định. Tuy nhiên, ông Ngô XT

không đồng ý về nguồn gốc khu đất, phương án bồi thường, hỗ trợ và có kiến nghị dẫn đến việc giải phóng mặt bằng để đầu tư giá trị tồn tại đến nay. UBND huyện VB khẳng định đã thực hiện nghiêm túc Quyết định số 1431/QĐ-UBND ngày 06-8-2007 của UBND thành phố Hải Phòng. UBND huyện VB đề nghị Tòa không chấp nhận yêu cầu của ông Ngô XT về khởi kiện hành vi hành chính và bồi thường theo Luật Trách nhiệm bồi thường nhà nước. Đề nghị Tòa án không chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Trần VD trình bày:

Việc UBND thị trấn giao cho ông làm tổ trưởng tổ xác minh về nguồn gốc ao giúp Chủ tịch UBND thị trấn VB giải quyết khiếu nại là đúng quy định; ông thực hiện nhiệm vụ là công khai, khách quan, đúng chức năng nhiệm vụ nên ông Ngô XT yêu cầu bồi thường thì ông không đồng ý.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã quyết định:

Căn cứ Điều 2, khoản 2 khoản 3 Điều 3, Điều 29, khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, khoản 1 Điều 115, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 116, điểm h khoản 1 Điều 143, khoản 2 Điều 173, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 204, Điều 206, Điều 348 Luật Tổ tụng Hành chính, khoản 5 Điều 3, khoản 1 Điều 52 Luật Trách nhiệm bồi thường nhà nước, khoản 4 Điều 13 Luật Đất đai 1987, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Ngô XT yêu cầu hủy Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 05-3-2019 của Ủy ban nhân dân thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng về việc giải quyết khiếu nại lần đầu và Quyết định số 3299/QĐ-UBND ngày 04-10-2019 của Ủy ban nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng về việc giải quyết khiếu nại lần hai.

2. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Ngô XT yêu cầu tuyên UBND huyện VB đã có sai phạm không thực hiện hành vi hành chính đó là không thực hiện khoản 1 Điều 2 Quyết định 1431/QĐ-UBND ngày 06-8-2007 của UBND thành phố Hải Phòng.

3. Đình chỉ yêu cầu của ông Ngô XT về yêu cầu công nhận 510m² đất và yêu cầu đòi bồi thường theo Luật Trách nhiệm bồi thường nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 08/01/2021, người khởi kiện là ông Ngô XT có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ông Ngô XT, người đại diện hợp pháp và người bảo vệ quyền lợi hợp pháp của ông XT đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm, do Tòa án cấp sơ thẩm thu thập, chứng cứ không đầy đủ, toàn diện, vi phạm nghiêm trọng tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nêu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính không chấp nhận kháng cáo của ông Ngô XT, giữ nguyên quyết định của bản án hành chính sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Ngày 13-3-2020, ông Ngô XT nộp đơn khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 14/QĐ-UBND ngày 05-3-2019 của Chủ tịch UBND thị trấn VB và Quyết định giải quyết khiếu nại số 3299/QĐ-UBND ngày 04-10-2019 của Chủ tịch UBND huyện VB, thành phố Hải Phòng và các hành vi hành chính của UBND huyện VB; khiếu kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Luật Tố tụng hành chính; Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền và thời hiệu theo quy định tại Điều 30, Điều 32, Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét tính hợp pháp của Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 05-3-2019 của Chủ tịch UBND thị trấn VB và Quyết định số 3299/QĐ-UBND ngày 04-10-2019 của Chủ tịch UBND huyện VB, thành phố Hải Phòng:

Về thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành: Chủ tịch UBND thị trấn VB ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 14/QĐ-UBND ngày 05-3-2019 và Chủ tịch UBND huyện VB ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai số 3299/QĐ-UBND ngày 04-10-2019 là đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại theo quy định tại Điều 17, Điều 18, Điều 31, Điều 40 Luật Khiếu nại.

Về nội dung giải quyết khiếu nại: Người khởi kiện và người bị kiện đều căn cứ vào Nghị quyết số 01/NQ-HTX ngày 25-4-1993 để xác định nguồn gốc 510m² mà ông Ngô XT đang khởi kiện. Ông Ngô XT căn cứ vào Nghị quyết này cho rằng Hợp tác xã Nông nghiệp thị trấn VB đã chuyển nhượng đất ao lâu dài cho nhân dân làm nhà ở. Chính quyền và hợp tác xã đã lập Biên bản khảo sát ao và chuyển nhượng 510m² đất ao cho gia đình ông XT với đơn giá 800 đồng/m².

Gia đình ông XT đã tuân thủ các quy định tham gia vào biên bản khảo sát ao và đã nộp đủ tiền chuyển nhượng lâu dài. Chủ tịch UBND thị trấn VB và Chủ tịch UBND huyện VB căn cứ Nghị quyết này xác định nguồn gốc thửa đất ao có diện tích 510m² thuộc khu dân cư ĐN mà gia đình ông Ngô XT đang sử dụng là do UBND thị trấn VB quản lý và Hợp tác xã Nông nghiệp thị trấn VB giao khoán cho gia đình ông Ngô XT sử dụng theo Quyết định số 816/QĐ-UB ngày 03-8-1991 của UBND thành phố Hải Phòng.

Tại trang 3 Nghị quyết số 01/NQ-HTX ngày 25-4-1993 của Hợp tác xã Nông nghiệp thị trấn VB, huyện VB có quy định: “- Về khoản thu đầu thầu dài hạn ao hồ: Hợp tác xã tiếp tục tổ chức đầu thầu dài hạn ao hồ và hoàn chỉnh hồ sơ giao chuyển quyền sử dụng lâu dài cho các hộ, đối với ao hồ mà các hộ xã viên đã nộp tiền dở dang, số tiền còn thiếu sẽ báo về đội, quy thành sản phẩm tương ứng và xử lý như các hộ kê đọng sản phẩm năm 1993. - Mốc thu ao chuyển nhượng đầu thầu tính như sau: Ao đã nộp tiền và giao quyền sử dụng lâu dài: Loại 1: 18 kg/sào/năm; Loại 2: 17 kg/sào/năm; Loại 3: 16 kg/sào/năm. - Ao chưa nộp tiền chuyển nhượng và quyền sử dụng chuyển cho các hộ khác có nhu cầu đầu thầu dài hạn trong năm 1993. - Số ao còn lại chưa chuyển nhượng chủ hộ còn thuê khoán cũ phải nộp theo mức khoán là: Ao loại 1: 35 kg/sào/năm; ao loại 2: 32 kg/sào/năm; ao loại 3: 30 kg/sào/năm. Vẫn tính theo diện tích theo dõi trên sổ sách kế toán từ trước đến nay”. Theo nghị quyết này thì Hợp tác xã Nông nghiệp thị trấn VB cho xã viên thuê thầu ao lâu dài.

Tại phiếu thu của Hợp tác xã Nông nghiệp thị trấn VB số 237 ngày 03-11-1994 có ghi: Nhận của ông Ngô XT, xóm ĐN về khoản chuyển nhượng ao, số tiền 408.000 đồng, kèm theo biên bản khảo sát ao.

Tại phiếu thu của Hợp tác xã Nông nghiệp thị trấn VB số 31 ngày 18 tháng 4 năm 1994 có ghi: Nhận của ông Hành, xã viên xóm ĐN về khoản nộp đầu thầu ao dài hạn số tiền 106.266 đồng kèm theo Biên bản khảo sát ngày 08-10-1993.

Diện tích theo biên bản khảo sát của ông Ngô XT là 510m² x 800 đồng là 408.000 đồng. Diện tích theo biên bản khảo sát ao ông Hành là 133m² x 800 đồng là 106.266 đồng và ông Ngô XT cũng nộp đầu thầu ao chung với ông Hành và một số người khác mỗi người 133m² với giá 800 đồng/m² là 106.266 đồng.

Tại thời điểm năm 1994 không có căn cứ xác định ông XT được chuyển nhượng 510m² ao với giá 800 đồng/m²; trong khi ông XT và những người khác phải thuê thầu 133m² ao khác với cùng giá 800 đồng/m².

Tại Quyết định số 685/QĐ-UB ngày 01-8-1994 của UBND thành phố Hải Phòng quyết định ban hành giá đất khi giao đất để sử dụng vào mục đích không

phải là sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản ở các huyện, thị xã và Phụ lục 8 có ghi giá đất khi cấp quyền sử dụng đất tại huyện VB: Cầu Liễn Thâm đến Rạp 20-8 là 300.000 đồng/m² (ao tranh chấp ở khu vực này). Hơn nữa, tại Đơn xin mua đất ở ngày 02 tháng 6 năm 2003 của ông Ngô XT (đơn này đã được giám định kết luận chữ viết và chữ ký là đúng chữ viết chữ ký của ông Ngô XT) xin mua 510m² đất tại khu dân cư ĐN, thị trấn VB. Như vậy, có căn cứ xác định 510m² ao ông Ngô XT đang sử dụng là ao mà Hợp tác xã Nông nghiệp thị trấn giao thầu cho ông để sản xuất nông nghiệp.

Mặt khác, Hợp tác xã Nông nghiệp thị trấn VB không có thẩm quyền quyết định giao đất khu dân cư nông thôn cho nhân dân làm nhà ở mà Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh mới có thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 13 Luật Đất đai năm 1987.

Tại Bản đồ giải thửa lập năm 1995, Sổ Mục kê lập năm 1996 ghi tờ bản đồ số 54, số thửa 61 ghi tên chủ đất là XT thể, diện tích 660m² là đất ao.

Ông Ngô Xuân Đăng cho rằng lời xác nhận nguồn gốc 510m² của ông là do ông Ngô XT đọc cho ông viết không phải là ý kiến của ông.

Như vậy, Quyết định giải quyết khiếu nại số 14/QĐ-UBND ngày 05-3-2019 của Chủ tịch UBND thị trấn VB và Quyết định giải quyết khiếu nại lần 2 số 3299/QĐ-UBND ngày 04-10-2019 Chủ tịch UBND huyện VB xác định: Nguồn gốc thửa đất ao có diện tích 510m² thuộc khu dân cư ĐN mà gia đình ông Ngô XT đang sử dụng là do UBND thị trấn VB quản lý và Hợp tác xã Nông nghiệp thị trấn VB giao khoán cho gia đình ông Ngô XT sử dụng là đúng quy định của pháp luật. Không có căn cứ để hủy 2 quyết định nói trên theo yêu cầu của ông Ngô XT. Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Ngô XT.

[2.2]. Về nội dung ông Ngô XT yêu cầu tuyên UBND huyện VB đã có sai phạm không thực hiện hành vi hành chính đó là không thực hiện khoản 1 Điều 2 Quyết định số 1431/QĐ-UBND ngày 06-8-2007 của UBND thành phố Hải Phòng: “UBND huyện VB phải công bố công khai kế hoạch sử dụng đất theo đúng quy định pháp luật về đất đai; tổ chức thực hiện kế hoạch giao đất làm nhà ở đã được UBND thành phố Hải Phòng phê duyệt theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Quyết định 2045/2006/QĐ-UB ngày 15-9-2006 của UBND thành phố Hải Phòng”. UBND huyện VB khẳng định đã thực hiện nghiêm túc Quyết định số 1431/QĐ-UBND ngày 06-8-2007 của UBND thành phố Hải Phòng đó là: Thực hiện Quyết định số 1431/QĐ-UBND, UBND huyện VB đã thành lập Hội đồng, Tổ công tác thực hiện bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng phục vụ công tác đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất cho nhân dân làm nhà ở. Công tác giải phóng mặt bằng được làm đồng loạt tại 18 xã, thị trấn. Khu đất do gia đình ông

Ngô XT đang khởi kiện tại Tòa án cũng được UBND huyện VB triển khai thực hiện kiểm kê, lập phương án bồi thường, hỗ trợ năm 2007 và công khai đến từng hộ gia đình theo quy định. Tuy nhiên, ông Ngô XT không đồng ý về nguồn gốc khu đất, phương án bồi thường, hỗ trợ và có kiến nghị dẫn đến việc giải phóng mặt bằng để đấu giá tồn tại đến nay. Qua các tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án thấy UBND huyện VB đã thực hiện đúng các hành vi công vụ theo quy định của pháp luật nên Tòa án cấp sơ thẩm đã không chấp nhận yêu cầu khởi kiện về hành vi hành chính của ông Ngô XT là có căn cứ. Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông XT .

[2.3]. Về yêu cầu khởi kiện đề nghị công nhận 510m² ao thuộc khu dân cư ĐN là đất ở của gia đình ông Ngô XT. Xét thấy, việc công nhận quyền sử dụng đất không phải là đối tượng giải quyết của vụ án hành chính. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ điểm h khoản 1 Điều 143 Luật Tổ tụng hành chính để đình chỉ giải quyết yêu cầu này là đúng pháp luật.

[2.4]. Đối với yêu cầu buộc Ủy ban nhân dân huyện VB, Ủy ban nhân dân thị trấn VB và các cá nhân phải bồi thường theo Luật Trách nhiệm bồi thường nhà nước cho ông Ngô XT. Tại phiên tòa sơ thẩm ông Ngô XT không yêu cầu giải quyết yêu cầu này nữa, Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết yêu cầu này là có căn cứ.

[3]. Về án phí: Ông Ngô XT là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí, nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; miễn án phí hành chính phúc thẩm cho ông Ngô XT.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Ngô XT; giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Căn cứ Điều 2, khoản 2 khoản 3 Điều 3, khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, khoản 1 Điều 115, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 116, điểm h khoản 1 Điều 143, khoản 2 Điều 173, điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng Hành chính, khoản 5 Điều 3, khoản 1 Điều 52 Luật Trách nhiệm bồi thường nhà nước, khoản 4 Điều 13 Luật Đất đai 1987.

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Ngô XT yêu cầu hủy Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 05-3-2019 của Ủy ban nhân dân thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng về việc giải quyết khiếu nại lần đầu và Quyết định số 3299/QĐ-UBND ngày 04-10-2019 của Ủy ban nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng về việc giải quyết khiếu nại lần hai.

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Ngô XT yêu cầu tuyên UBND huyện VB đã có sai phạm không thực hiện hành vi hành chính đó là không thực hiện khoản 1 Điều 2 Quyết định 1431/QĐ-UBND ngày 06-8-2007 của UBND thành phố Hải Phòng.

Đình chỉ yêu cầu của ông Ngô XT về yêu cầu công nhận 510m² đất và yêu cầu đòi bồi thường theo Luật Trách nhiệm bồi thường nhà nước.

Về án phí: Ông Ngô XT không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thúy Bình

CÁC THẨM PHÁN

CHỦ TỌA

Nguyễn Tất Nam

Hồ Sỹ Hưng

Lê Thị Thúy Bình

